|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT** |  |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên học phần:** | **Kế hoạch khai thác và an toàn giao thông** |
| **Tên tiếng Anh:** | **Operation plan and Transportation safety** |
| **Số tín chỉ:** | .03 tín chỉ |
| **Mã học phần:** | **KXD 18.3** |
| **Kết cấu học phần:**  |  (theo phân bổ trong chương trình) |
| **Ngành đào tạo:**  |  Kinh tế xây dựng |

**1. Thông tin chung về học phần**

* Tên học phần: **Kế hoạch khai thác và an toàn giao thông**
* Mã học phần: **KXD 18.3**
* Ngành/chuyên ngành đào tạo: Kinh tế xây dựng
* Bậc đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: chính quy tập trung
* Khoa/Bộ môn phụ trách học phần:
* Loại học phần: *Bắt buộc*
* Yêu cầu của học phần: **Không**
	+ Các học phần tiên quyết: Tên học phần:…….. Mã học phần: ……
	+ Các học phần học trước: Tên học phần:…….. Mã học phần: ……
	+ Các học phần học song hành: Tên học phần:…….. Mã học phần: ……
* Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động (tiết học tín chỉ):

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lý thuyết | Thảo luận | Bài tập | Bài tập lớn | Thực hành | Thí nghiệm | Tự học |
| 30 | 15 | 5 | 10 | 0 | 0 | 90 |

**2. Mục tiêu của học phần**

 *2.1. Kiến thức (mô tả các kiến thức của học phần mà người học cần đạt được)*

Sau khi kết thúc khoá học học viên thu nhận được những kiến thức cơ sở lý luận về công tác kế hoạch trong doanh nghiệp quản lý khai thác; kiến thức về an toàn giao thông, an toàn công trình trong vận hành khai thác cầu đường và phương pháp lập kế hoạch khai thác, kế hoạch an toàn giao thông của doanh nghiệp quản lý khai thác. Đồng thời cung cấp cho sinh viên những kiến thức về thị trường xây dựng trong nền kinh tế thị trường.

 *2.2. Kỹ năng (mô tả các kỹ năng của học phần mà người học cần đạt được)*

Sau khi kết thúc khóa học học viên có thể lập được kế hoạch khai thác, kế hoạch an toàn giao thông của doanh nghiệp quản lý khai thác

*2.3. Thái độ, nhận thức: (mô tả các yêu cầu về thái độ, nhận thức về học phần trong ngành/chuyên ngành đào tạo mà người học cần đạt được)*

*Mục tiêu của môn học gồm mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và thái độ mà người học có được sau khi học học phần:*

***- Mục tiêu về kiến thức người học cần đạt được:***

*+ Nắm được kiến thức sâu rộng của kế hoạch khai thác nói chung và đặc điểm của nó trong doanh nghiệp khai thác nói riêng*

*+ Nắm được kiến thức cơ bản của các các nội dung khác trong chương trình học ngành Kinh tế xây dựng có mối liên hệ với môn học*

*+ Nắm được kiến thức về kế hoạch trong quản lý hoạt động của doanh nghiệp khai thác*

***- Mục tiêu về kỹ năng người học cần đạt được:***

*+ Có các kỹ năng thực tiễn về lập kế hoạch khai thác cho doanh nghiệp quản lý khai thác công trình cầu đường. Có kỹ năng làm việc với người khác;*

*+ Có các kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề;*

***- Mục tiêu về thái độ người học cần đạt được:***

*+ Yêu thích học phần, ngành học mà sinh viên đang theo học;*

*+ Kính trọng, yêu quý, muốn noi gương các nhà khoa học, giảng viên đang giảng dạy học phần;*

*+ Nhìn thấy thái độ của riêng mình;*

*+ Nhìn thấy giá trị của xã hội mình;*

*+ Nhìn thấy giá trị văn hoá của địa phương và giá trị văn hoá phổ quát;*

*+ Có chuẩn mực sống trong xã hội một cách có lý do và sự tự tin.*

**3. Tóm tắt nội dung học phần (bằng tiếng Việt và tiếng Anh)**

 *3.1. Tóm tắt nội dung bằng tiếng Việt:*

 Trang bị cho người học những kiến thức cơ sở lý luận về công tác kế hoạch trong doanh nghiệp quản lý khai thác. Cung cho người học kiến thức về an toàn giao thông, an toàn công trình trong vận hành khai thác cầu đường và phương pháp lập kế hoạch khai thác, kế hoạch an toàn giao thông của doanh nghiệp quản lý khai thác. Đồng thời cung cấp cho sinh viên những kiến thức về thị trường xây dựng trong nền kinh tế thị trường.

 *3.1. Tóm tắt nội dung bằng tiếng Anh:*

Students will be well-equipped with knowledge about transportation safety, construction safety in operating roads and bridges, and methods of setting up operating and safety plan in construction enterprises; and also the construction market in the market economy.

**4. Nội dung chi tiết học phần (tên các chương, mục)**

Chương 1 Những vấn đề chung về công tác kế hoạch hóa

Chương 2 Kế hoạch quản lý khai thác duy tu sửa chữa công trình

Chương 3 Kế hoạch lao động tiền lương của doanh nghiệp quản lý khai thác

Chương 4 Kế hoạch đảm bảo vật tư cho công tác quản lý khai thác và duy tu , sửa chữa

Chương 5 Kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông

Chương 6 Kế hoạch dự toán chi phí duy tu, sửa chữa và đảm bảo tài chính cho công tác duy tu, sửa chữa

Chương 7 Kế hoạch kinh doanh và dịch vụ của doanh nghiệp quản lý khai thác

**5. Thông tin về giảng viên**

* *Họ và tên:* ***Lê Khánh Chi*** *Bộ môn: Kinh tế xây dựng*
	+ *Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ, giảng viên.*
	+ *Thời gian, địa điểm làm việc: tại phòng 509 A9*
	+ *Điện thoại:*  ***0912142434 .*** *Email:*  ***khanhchi1111@yahoo.com***
* ***Họ và tên: Lã Ngọc Minh*** *– Bộ môn Kinh tế xây dựng*
	+ *Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ, giảng viên.*
	+ *Thời gian, địa điểm làm việc: tại phòng 509 A9*
	+ *Điện thoại:*  ***0979383335 .*** *Email:* ***minhlaktxd@gmail.com***

- các giảng viên bộ môn KTXD

**6. Học liệu:** *(giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo)*

 *Giáo trình/Bài giảng*

1. Chiến lược kinh doanh và Kế hoạch hóa xây dựng - ThS-GVC Lê Minh Cần chủ biên Nhà xuất bản giao thông vận tải - Hà Nội 2006

2. Bài giảng Kế hoạch khai thác và An toàn giao thông - ThS- GVC Lê Minh Cần

**7. Hình tổ chức và dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY – HỌC** | **Ghi chú** |
| GIỜ LÊN LỚP | Thực hành, thực tập | Thí nghiệm | Tự học, tự nghiên cứu |
| Lý thuyết | Bài tập | Thảo luận |
| Chương 1 Những vấn đề chung về công tác kế hoạch hóa1.1. Khái niệm, nhiệm vụ, đối tượng của kế hoạch hóa1.2. Vai trò, chức năng, nguyên tắc xây dựng kế hoạch1.3. Mục tiêu, căn cứ xây dựng kế hoạch1.4. Phân loại kế hoạch và các chỉ tiêu kế hoạch trong doanh nghiệp1.5 Các phương pháp xây dựng kế hoạch | 5 | 1 | 2 |  |  |  |  |
| Chương 2 Kế hoạch quản lý khai thác duy tu sửa chữa công trình2.1. Ý nghĩa và các chỉ tiêu của kế hoạch quản lý khai thác, duy tu sửa chữa 2.2. Phương pháp lập kế hoạch quản lý khai thác, duy tu sửa chữa công trình  | 5 | 1 | 2 |  |  |  |  |
| Chương 3 Kế hoạch lao động tiền lương của doanh nghiệp quản lý khai thác3.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ và nội dung chủ yếu của kế hoạch3.2. Kế hoạch thời gian lao động của người công nhân3.3. Kế hoạch lao động và hợp đồng lao động3.4. Kế hoạch quỹ lương và bảo hộ lao động | 4 | 10 | 3 |  |  |  |  |
| Chương 4 Kế hoạch đảm bảo vật tư cho công tác quản lý khai thác và duy tu , sửa chữa 4.1. Kế hoạch vật tư4.2. Kế hoạch xe máy, thiết bị thi côngGiao bài tập lớn môn học | 4 | 1 | 2 |  |  |  |  |
| Chương 5 Kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông5.1. Khái niệm chung5.2. Kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông | 4 | 1 | 2 |  |  |  |  |
| Chương 6 Kế hoạch dự toán chi phí duy tu, sửa chữa và đảm bảo tài chính cho công tác duy tu, sửa chữa6.1. Kế hoạch dự toán chi phí duy tu, sửa chữa6.2. Kế hoạch đảm bảo tài chính cho công tác duy tu, sửa chữa | 4 | 1 | 2 |  |  |  |  |
| Chương 7 Kế hoạch kinh doanh và dịch vụ của doanh nghiệp quản lý khai thác7.1. Kế hoạch kinh doanh7.2. Kế hoạch dịch vụ | 4 |  | 2 |  |  |  |  |
|  | 30 | 15 | 15 |  |  |  |  |

**8. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần**

 Áp dụng thang điểm 10, phân chia các mục tiêu cho từng hình thức kiểm tra – đánh giá, bao gồm các phần sau *(trọng số của từng phần do giảng viên đề xuất, Trưởng bộ môn thông qua)*:

8.1. Kiểm tra - đánh giá thường xuyên: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 10%

* Đi học đầy đủ, đúng giờ 50%
* Chuẩn bị tốt phần tự học 50%

8.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ (tỷ trọng 15%)

1. Kiểm tra giữa kỳ
	1. Hình thức: Bài kiểm tra
	2. Điểm và tỷ trọng: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 10%
2. Thí nghiệm, bài tập lớn, thảo luận, thực hành
	1. Hình thức: báo cáo bài tập lớn
	2. Điểm và tỷ trọng: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 10%
3. Thi kết thúc học phần ( 70%)
	1. Hình thức: thi viết
	2. Điểm và tỷ trọng: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 70 %

**Duyệt**

 **Hiệu trưởng Trưởng khoa** **Trưởng bộ môn**

*(Ký tên) (Ký tên)*  *(Ký tên)*